

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 320/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Cho ý kiến về kế hoạch tài chính 5 năm địa phương giai đoạn 2021 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016 - 2021, KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ Nghị định 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Xét Báo cáo số 350/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Cho ý kiến về kế hoạch tài chính 5 năm địa phương giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện huy động, phân phối, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính ngân sách, đáp ứng yêu cầu và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; từng bước cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, đảm bảo chính sách an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh; kiểm soát bội chi ngân sách nhà nước, nợ chính quyền địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phần đầu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cả giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 139,8 nghìn tỷ đồng. Tăng thu nội địa bình quân khoảng 7-10%/năm. Tỷ trọng thu nội địa bình quân trên 80% tổng thu ngân sách nhà nước.

b) Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách địa phương theo hướng tích cực. Tổng chi ngân sách địa phương cả giai đoạn 2021 - 2025 (không kể chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu) khoảng 97,5 nghìn tỷ đồng. Tỷ trọng chi đầu tư phát triển bình quân trên 35% tổng chi ngân sách địa phương, tỷ trọng chi thường xuyên dưới 55% tổng chi ngân sách địa phương; bố trí dự phòng ngân sách, chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính ở mức thích hợp để chủ động xử lý các vấn đề cấp bách về thiên tai, dịch bệnh...

Tổng chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 53,782 nghìn tỷ đồng (trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản các dự án khoảng 53,032 nghìn tỷ đồng). Căn cứ tình hình thực tế, số bố trí chi đầu tư phát triển sẽ được HĐND xem xét, quyết định trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

c) Bảo đảm dư nợ vay chính quyền địa phương trong giới hạn cho phép theo quy định của pháp luật; ưu tiên chi trả lãi, phí và nợ gốc vay chính quyền địa phương khi đến hạn.

3. Kế hoạch vay, trả nợ 05 năm của chính quyền địa phương

Dự báo trong giai đoạn 2021 - 2025, khả năng huy động nguồn thu ngân sách địa phương từ thuế, phí (trừ thu từ đất và xổ số) đạt thấp, nguồn lực ngân sách để cân đối chi đầu tư gặp khó khăn, để đáp ứng nhu cầu chi đầu tư phát triển dự kiến một số chỉ tiêu về nợ chính quyền địa phương như sau:

a) Trong giai đoạn 2021 - 2025, căn cứ nhu cầu huy động vốn đầu tư để chi cho các công trình trọng điểm, động lực của thành phố dự kiến mức vay bù đắp bội chi tối đa 6.981,8 tỷ đồng (bao gồm số vay lại Chính phủ vay nước ngoài để đầu tư các dự án theo các hiệp định đã ký kết trong giai đoạn trước).

b) Dự kiến số trả nợ gốc trong kỳ là 116,11 tỷ đồng trả nợ vay lại Chính phủ vay nước ngoài để đầu tư dự án Phát triển bền vững.

c) Đến cuối năm 2025, dự kiến dư nợ vay chính quyền địa phương là 8.119,2 tỷ đồng bằng 100% hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương.

d) Về dự báo rủi ro đối với nợ chính quyền địa phương và một số biện pháp phòng ngừa: Rủi ro có thể xảy ra đối với an toàn nợ công của địa phương đó là, trong trường hợp thu ngân sách địa phương trong giai đoạn đạt thấp, không đủ nguồn để thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ nợ đến hạn theo cam kết. Để phòng ngừa và xử lý rủi ro, hằng năm ưu tiên dành nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách và các nguồn hợp pháp khác để trả nợ gốc đầy đủ, đúng hạn. Đồng thời, khi Chính phủ cho phép thành phố Đà Nẵng thực hiện cơ chế đặc thù được vay từ Quỹ dự trữ tài chính thành phố để chi đầu tư và tăng hạn mức dư nợ của ngân sách địa phương, trong trường hợp cần thiết Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố vay từ Quỹ dự trữ tài chính và sử dụng một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư để bổ sung vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm của thành phố. Chỉ vay từ các nguồn khác

khi thực sự cần thiết.

Tùy theo mức độ ảnh hưởng của rủi ro đối với từng khoản nợ, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố quyết định phương án cơ cấu lại nợ chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật về quản lý nợ công.

4. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế đặc thù về tài chính - ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội để bảo đảm nguồn lực thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Căn cứ khả năng cân đối nguồn thực hiện tiền lương mới theo quy định của Chính phủ và thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, UBND thành phố xem xét báo cáo HĐND thành phố được quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách thành phố để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thành phố theo quy định.

b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả những chủ trương, biện pháp của trung ương về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó:

- Tăng cường các biện pháp quản lý thu; chống thất thu, chống chuyển giá; quản lý chặt chẽ hoàn thuế, xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu ngân sách phù hợp, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm. Quản lý chặt chẽ, khai thác có kế hoạch và hiệu quả, bền vững nguồn lực tài chính từ đất đai để tập trung vốn đầu tư cho những dự án cấp bách, trọng điểm, có tính kết nối, lan tỏa cao; đẩy mạnh việc bán, cho thuê tài sản nhà nước kê cả quyền khai thác sử dụng kết cấu hạ tầng để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và tái tạo nguồn đầu tư cho ngân sách.

- Tiếp tục thực hiện các chủ trương của trung ương về cơ cấu lại đầu tư công. Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

- Tổ chức điều hành chi thường xuyên theo dự toán được giao. Không ban hành các chính sách, chế độ, các chương trình, đề án khi chưa cân đối được nguồn; kiểm soát chặt chẽ việc bổ sung ngoài dự toán, chi chuyển nguồn. Giao cho đơn vị dự toán tự chủ cân đối, sắp xếp trong dự toán được giao để chi cho các nhiệm vụ phát sinh theo thứ tự ưu tiên; triệt để tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách nhà nước đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân sách, đầu tư công. Thực hiện công khai, minh bạch ngân sách theo quy định.

c) Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng và pháp luật của nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và

công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công. Xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; kiên quyết xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

d) Tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện đổi mới khu vực sự nghiệp công theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) nhằm giảm chi thường xuyên cho ngân sách, tăng nguồn lực cho chi đầu tư và thực hiện chính sách an sinh xã hội, xử lý các vấn đề cấp bách về thiên tai, dịch bệnh.

e) Kiểm soát chặt chẽ bội chi và nợ của chính quyền địa phương, đảm bảo dư nợ trong hạn mức cho phép. Ưu tiên bố trí nguồn bảo đảm trả nợ đến hạn đầy đủ, đúng hạn. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay; kiên quyết không sử dụng vốn vay cho các mục đích và dự án đầu tư có hiệu quả kinh tế - xã hội thấp hoặc không rõ ràng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục hoàn thiện, trình Hội đồng nhân dân thành phố khóa mới quyết định kế hoạch tài chính 05 năm 2021-2025 theo tỷ lệ điều tiết ngân sách thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn mới được Quốc hội thông qua trong năm 2021.

Trong quá trình hoàn thiện, đề nghị lưu ý làm rõ phương án thu từ nguồn tiền sử dụng đất; phương án huy động, trả nợ từ nguồn vốn vay trong giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, xây dựng phương án tổng thể thu, chi giai đoạn 2021-2025 chi tiết theo từng năm để thuận lợi trong triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - Ngân sách, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH
Lương Nguyễn Minh Triết